

\*  
Số 594/QĐ/HU

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế công tác dân vận**  
**của hệ thống chính trị huyện Đam Rông**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Quyết định số 456-QĐ/TU, ngày 19/10/2021 của Ban Thường vụ tỉnh Lâm Đồng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện uỷ khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ công tác dân vận trong thời kỳ mới,

**BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đam Rông.

**Điều 2.** Các Ban Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện uỷ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Các Ban xây dựng Đảng,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện uỷ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Lộc**



## QUY CHẾ

### Công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đam Rông

(Kèm theo Quyết định số 59/QĐ/HU, ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

-----

## Chương I

### I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của đất nước, là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Công tác dân vận là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, của mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên.

**Điều 2.** Quy chế này quy định trách nhiệm, cơ chế, phương thức thực hiện công tác dân vận trong hệ thống chính trị huyện nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn huyện.

**Điều 3.** Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả công tác dân vận; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đối với công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; phân công lãnh đạo, cán bộ trực tiếp phụ trách công tác dân vận.

## Chương II

### TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

#### Mục I. TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO CỦA CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, TỔ CHỨC ĐẢNG

#### **Điều 4. Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác dân vận trong hệ thống chính trị huyện.

Lãnh đạo, cụ thể hoá chủ trương, chính sách lớn về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, các giai cấp và tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo. Lãnh đạo việc thực hiện cơ chế giám sát đối với hoạt động của các cơ quan đảng, nhà nước, cán bộ, đảng viên và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội.

2. Lãnh đạo về tổ chức, nhân sự; quyết định giới thiệu cán bộ, đảng viên có năng lực phụ trách công tác dân vận, làm lãnh đạo chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng huyện được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

3. Định kỳ sáu tháng, một năm và trong trường hợp cần thiết, làm việc với Ban Dân vận Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức liên quan cấp huyện về tình hình Nhân dân và công tác dân vận.

4. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác dân vận.

#### **Điều 5. Ban Dân vận Huyện ủy**

1. Chủ trì nghiên cứu, tham mưu Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về chủ trương, chính sách và giải pháp về công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo.

2. Tham gia ý kiến với các cơ quan nhà nước trong việc thể chế hoá các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

3. Thẩm định đề án liên quan đến công tác dân vận của các cơ quan, tổ chức trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy. Tham gia thẩm định đề án thuộc các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh có liên quan đến công tác dân vận.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo. Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức về công tác dân vận. Tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Huyện ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy làm công tác dân vận.

5. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị cụ thể hoá, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận; theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (*tình hình dân tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp trong xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân*) để báo cáo và tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tín ngưỡng - tôn giáo; Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ cơ sở huyện.

6. Định kỳ hàng quý, sáu tháng, hàng năm và trong trường hợp cần thiết tổ chức giao ban, làm việc với các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội ở huyện, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy về công tác dân vận.

#### **Điều 6. Văn phòng Huyện ủy, các Ban Huyện ủy**

1. Phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy tham mưu, đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về chủ trương, chính sách và giải pháp về công tác dân vận; chuẩn bị dự thảo nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận thuộc lĩnh vực công tác dân vận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

2. Phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy và các cơ quan liên quan tham mưu Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác dân vận theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.1. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy tham mưu giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế của Đảng về công tác dân vận.

2.2. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Đảng ủy các xã tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về biên chế cán bộ trong các đơn vị và hệ thống dân vận từ huyện đến cơ sở.

2.3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận; nắm tình hình nhân dân, dư luận xã hội; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thường xuyên tuyên truyền về công tác dân vận và tuyên truyền, cổ vũ các mô hình, điển hình dân vận khéo.

2.4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận và Quy chế này.

## **Điều 7. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hoá, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước liên quan đến công tác dân vận; kịp thời ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận về công tác dân vận, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác dân vận.

2. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện trong việc định hướng hoạt động, củng cố, kiện toàn tổ chức Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở. Tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát huy vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội theo quy định.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, phân công người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân, giải quyết các vấn đề phức tạp trên địa bàn.

4. Định kỳ giao ban, làm việc giữa Thường trực cấp ủy với chính quyền, lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương; lắng nghe ý kiến của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phản ánh về những vấn đề mà cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân quan tâm; chỉ đạo giải

quyết kịp thời những kiến nghị, đề nghị chính đáng, hợp pháp, những vấn đề bức xúc trong Nhân dân.

5. Quan tâm kiện toàn, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, khối dân vận cơ sở; phân công đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy xã làm Trưởng Khối Dân vận; đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng về công tác dân vận, góp phần làm tốt việc tham mưu cho cấp ủy và làm nòng cốt trong công tác vận động quần chúng của Đảng.

6. Sơ kết, tổng kết kịp thời các nghị quyết, chỉ thị về công tác dân vận của Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phối hợp các cơ quan, tổ chức liên quan trên địa bàn triển khai thực hiện công tác dân vận.

## **Mục II**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**

#### **Điều 8. Hội đồng nhân dân huyện**

1. Thể chế hoá chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác dân vận thành nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện để các cơ quan nhà nước tổ chức thực hiện.

2. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội; tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; giám sát các cơ quan, tổ chức giải quyết kiến nghị cử tri và Nhân dân; hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện; giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn.

3. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề xuất, đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật; trong thực hiện giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của huyện thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân.

4. Thực hiện tốt hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân và việc tổ chức, thực hiện chính sách, pháp luật đối với những vấn đề nhân dân quan tâm.

#### **Điều 9. Ủy ban nhân dân huyện**

1. Cụ thể hoá chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác dân vận thành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo các phòng, ban, ngành, chính quyền cơ sở tổ chức thực hiện;

2. Tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến; giám sát cán bộ, công chức thực thi pháp luật; giám sát, phản biện trong xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân.

3. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác dân vận chính quyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước về công tác dân vận. Phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy triển khai hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong các cơ quan nhà nước.

4. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tiếp tục nghiên cứu đề xuất với cấp có thẩm quyền cải cách thủ tục hành chính; thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân; thanh tra, kiểm tra, xử lý tham nhũng, tiêu cực, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ.

5. Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả “*Quy chế dân chủ cơ sở*”; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và đối thoại giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân theo quy định pháp luật.

6. Xây dựng chương trình phối hợp, định kỳ làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; phối hợp chỉ đạo các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân.

7. Phân công đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phụ trách công tác dân vận và làm Trưởng ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở huyện.

#### **Điều 10. Các phòng, ban, ngành**

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với công tác dân vận.

2. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện trong xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình.

3. Thực hiện cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thực hành dân chủ, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động; phòng, chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

4. Thực hiện hiệu quả quy định về dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan, đơn vị. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu. Thanh tra, kiểm tra, xử lý tiêu cực, tham nhũng, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh những vấn đề bức xúc của nhân dân theo thẩm quyền.

5. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận. Phân công 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận và chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở tại cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 11. Các cơ quan tư pháp**

1. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận; nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ

Nhân dân; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật trong Nhân dân.

2. Cải cách tư pháp, bảo vệ công lý, bảo đảm quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; bảo đảm hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng pháp luật, không oan sai, không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội; thực hiện tốt đối thoại, hoà giải tại toà án.

3. Cải cách thủ tục hành chính tư pháp; tăng cường công khai, minh bạch, sự giám sát của cơ quan dân cử và nhân dân đối với hoạt động tư pháp. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng; bồi thường cho cá nhân, tổ chức bị thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra trong hoạt động tố tụng và thi hành án theo quy định pháp luật.

4. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận. Phân công 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận và chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở tại cơ quan, đơn vị.

### **Điều 12. Lực lượng vũ trang**

1. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận; nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân; tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; củng cố, tăng cường tình đoàn kết quân dân, xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với Nhân dân.

2. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; xây dựng và củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân. Thường xuyên tiến hành công tác dân vận, tham gia phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, thực hiện các chương trình, mục tiêu quốc gia; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm hoạ, dịch bệnh; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo và các chính sách xã hội.

3. Tham gia xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống chính trị ở cơ sở. Phân công 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận.

### **Điều 13. Chính quyền cấp xã**

1. Cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của các cấp ủy địa phương về công tác dân vận và xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác phù hợp để thực hiện. Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở đối với những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; thực hiện cải cách hành chính; công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân*

*kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, nhất là trong các lĩnh vực: Đầu tư, ngân sách, quy hoạch, quản lý đất đai; giải phóng mặt bằng thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội,... bảo đảm để nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức

3. Thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở; tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, những vấn đề bức xúc của Nhân dân theo quy định pháp luật; tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến, phản biện, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và hoạt động của chính quyền các cấp.

4. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật Nhà nước, nhất là những vấn đề liên quan đến đời sống nhân dân; xử lý tham nhũng, tiêu cực, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo thẩm quyền.

5. Phối hợp với Khối Dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở trong tham mưu, thực hiện công tác dân vận. Định kỳ, có chương trình làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở để nắm bắt tình hình Nhân dân và công tác dân vận.

6. Phân công đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phụ trách công tác dân vận và chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

### **Mục III**

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

##### **Điều 14. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện**

1. Thực hiện vai trò nòng cốt chính trị trong tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

2. Tuyên truyền, động viên Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

3. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, những vấn đề bức xúc của Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy đảng và chính quyền các cấp trong huyện.

4. Phối hợp với chính quyền các cấp và các phòng, ban, ngành tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò của cá nhân tiêu

biểu trong các tầng lớp Nhân dân; làm nòng cốt triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, hoạt động tự quản, hòa giải trong cộng đồng dân cư.

5. Tham gia và vận động Nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật và phối hợp tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; tham gia giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

6. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

7. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan vận động các tổ chức và kiều bào phát huy tinh thần yêu nước, hướng về Tổ quốc, đóng góp tài năng, trí tuệ, vốn, kinh nghiệm quản lý vào công cuộc phát triển kinh tế, xây dựng đất nước, góp phần làm tốt công tác đối ngoại nhân dân.

### **Điều 15. Các đoàn thể chính trị - xã hội huyện**

1. Cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình. Đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên trong tổ chức; làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; làm nòng cốt chính trị trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước.

2. Tham gia với cấp ủy, chính quyền trong xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

3. Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; quy chế dân chủ ở cơ sở; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu; thực hiện phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

4. Phối hợp hiệp thương thống nhất hành động với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

5. Thường xuyên nắm bắt, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên, Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước và tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết; thông tin cho đoàn viên, hội viên biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

## **Chương III**

### **PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN**

**Điều 16.** Việc ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quyết định về công tác dân vận, những vấn đề có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi trực tiếp của Nhân dân

phải được lấy ý kiến tham gia của khối dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cùng cấp trước khi ban hành thực hiện. Ban Dân vận Huyện ủy, Khối dân vận cơ sở có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; ý kiến của Nhân dân, báo cáo cấp ủy cùng cấp.

**Điều 17.** Các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị khi triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, các quyết định hành chính có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân cần chủ động phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, khối dân vận cơ sở để phối hợp vận động quần chúng Nhân dân thực hiện.

**Điều 18.** Thể chế hoá, cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng phong trào thi đua "Dân vận khéo".

**Điều 19.** Xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận của hệ thống chính trị. Phân công cán bộ phụ trách, cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận có năng lực, đạo đức, uy tín, kinh nghiệm; gương mẫu thực thi công vụ, nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

**Điều 20.** Cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định, quy định, quy chế của Đảng liên quan đến công tác dân vận.

**Điều 21.** Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị của huyện phối hợp chặt chẽ, đồng bộ để nâng cao hiệu quả công tác dân vận thông qua các cơ chế phối hợp liên ngành, chương trình phối hợp, hội nghị giao ban định kỳ, chuyên đề.

**Điều 22.** Khi có tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo ứng phó kịp thời; thông tin nhanh đến Ban Dân vận Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức liên quan vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; phát huy vai trò nòng cốt chính trị tham gia lực lượng xung kích.

**Điều 23.** Chế độ làm việc, thông tin, báo cáo

1. Cấp ủy, tổ chức đảng định kỳ làm việc với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức có liên quan cùng cấp để nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; đánh giá kết quả, định hướng công tác dân vận đáp ứng tình hình thực tiễn.

2. Định kỳ hàng tháng, ba tháng, sáu tháng, chín tháng và hàng năm: Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang địa phương báo cáo kết quả công tác dân vận với Thường trực Huyện ủy, đồng thời gửi Ban Dân vận Huyện ủy để tổng hợp, theo dõi.

3. Khối Dân vận cơ sở thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Dân vận Huyện ủy.

4. Trường hợp đột xuất, cần thiết liên quan đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, các cấp, ngành liên quan trực tiếp báo cáo với thường trực cấp ủy mời Ban Dân vận Huyện ủy, Khối Dân vận cơ sở được tham dự để tổng hợp, theo dõi, tham mưu cho cấp ủy.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 24.** Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy chế này.

**Điều 25.** Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Huyện ủy, các Ban của Huyện ủy giúp Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

**Điều 26.** Hằng năm, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị huyện kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nghiêm khắc phê bình, kỷ luật những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, có vi phạm trong công tác dân vận.

**Điều 27.** Quy chế này thay thế Quy chế số 03-QC/HU, ngày 07/9/2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đam Rông.

Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có vấn đề gì cần bổ sung, sửa đổi các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Dân vận Huyện ủy) để xem xét bổ sung, sửa đổi.